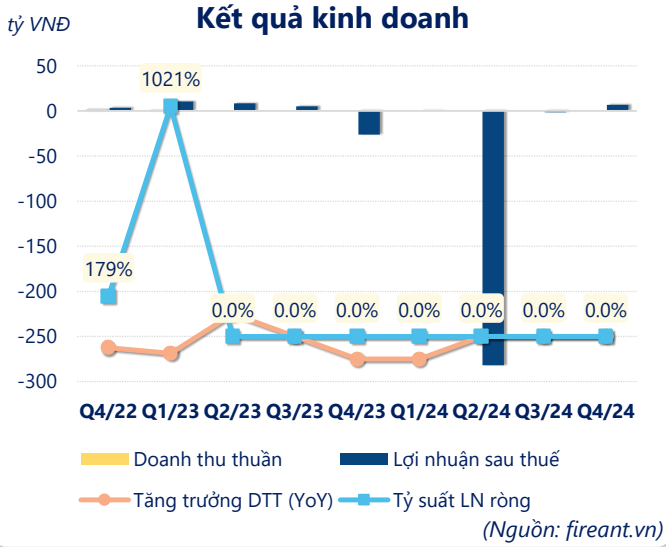
CTCP Đầu tư tài sản Koji (HSX: KPF)

Ngày 31/12/2024	1,620 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.9%	-22.9%	-50.0%

ROE (2024): -42.3% | +/- YoY ▼ 42.5%

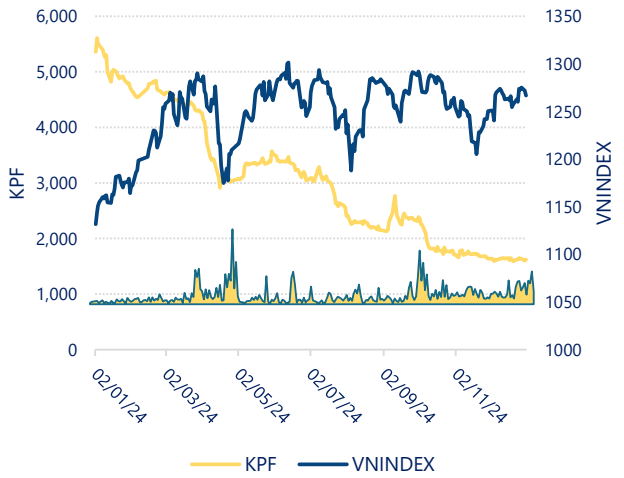
	Q4/24	2024
DT thuần	0 tỷ VNĐ	0 tỷ VNĐ; YoY ▼ 1.00 ▼ 100%
LN gộp	0 tỷ VNĐ	0 tỷ VNĐ; YoY ▼ 1.00 ▼ 100%
LN thuần	7.69 tỷ VNĐ; QoQ ▲ 9.01 ▲ 682%; YoY ▲ 33.8 ▲ 129%	-275 tỷ VNĐ; YoY ▼ 277 ▼ 11587%
LN sau thuế	6.60 tỷ VNĐ; QoQ ▲ 8.22 ▲ 508%; YoY ▲ 32.7 ▲ 125%	-277 tỷ VNĐ; YoY ▼ 278 ▼ 27369%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

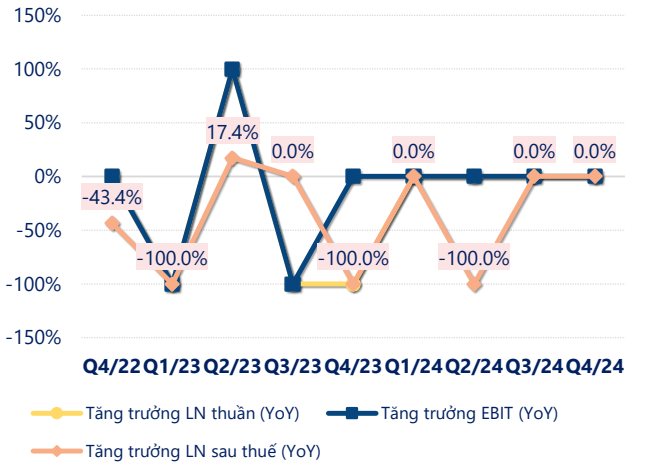


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Đầu tư tài sản Koji (HSX: KPF)

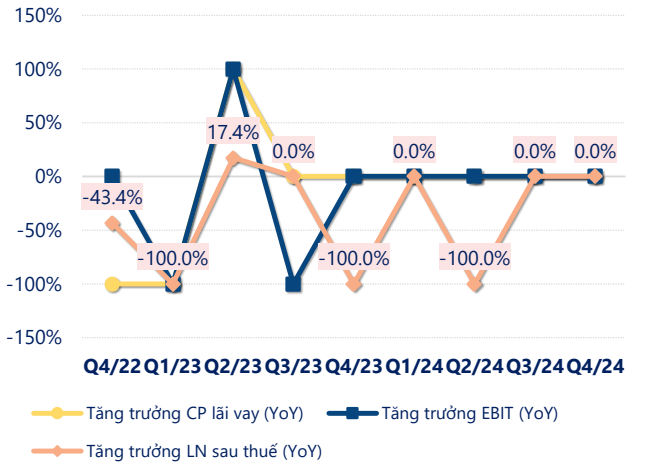
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



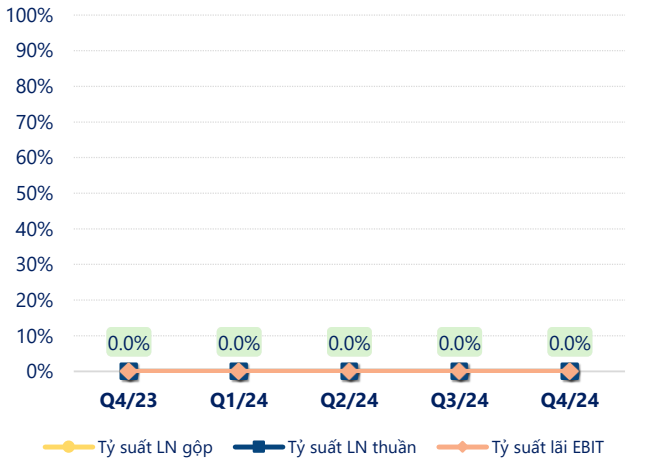
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



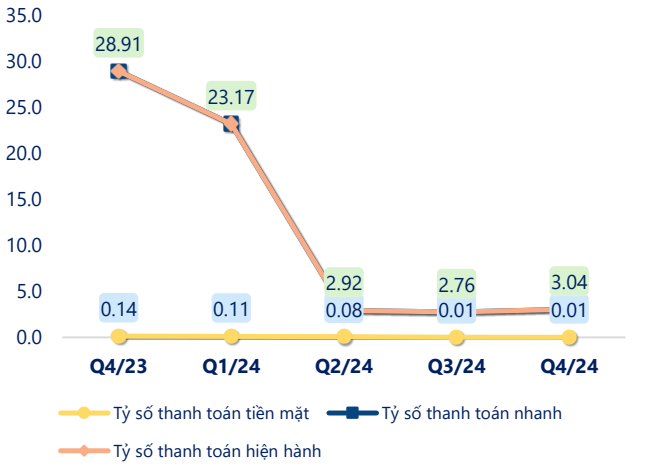
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



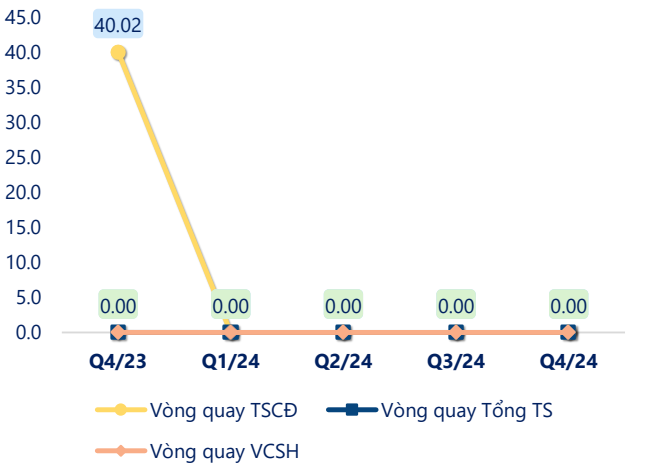
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



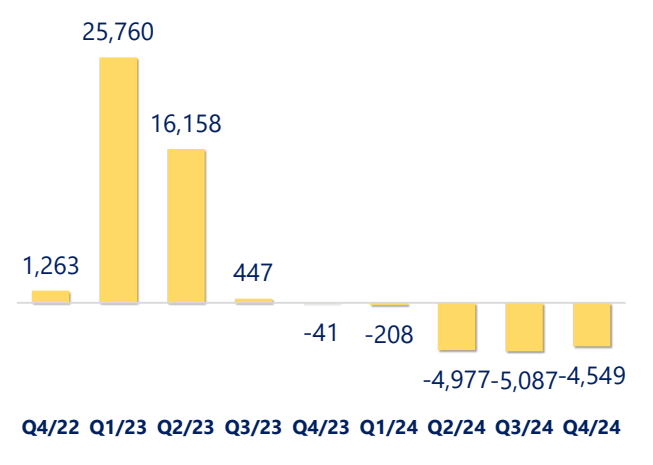
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

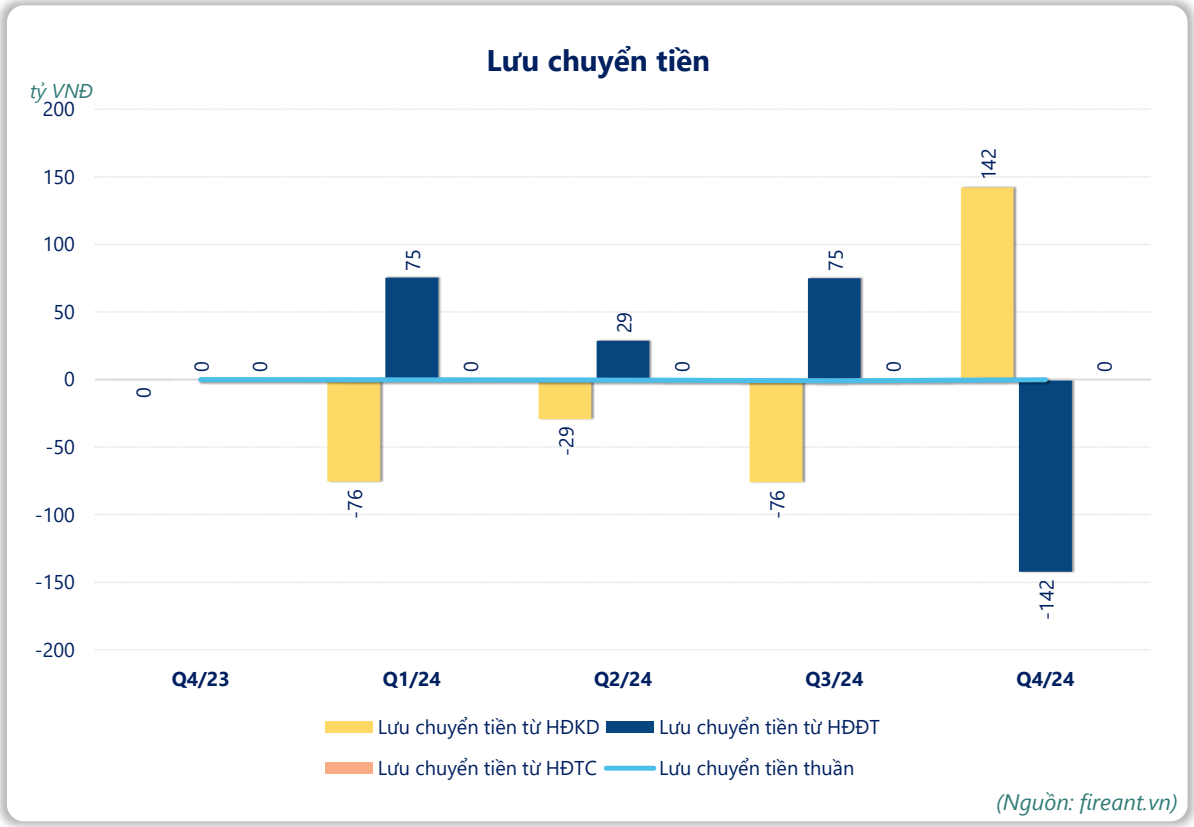


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư tài sản Koji (HSX: KPF)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0**	**0.00**		**0**	**1.00**	**-100%**
Giá vốn hàng bán	0	0.00		0	0	
Lợi nhuận gộp	0	0.00		0	1.00	-100%
Doanh thu HĐTC	9.01	13.0	-30.7%	18.6	42.4	-56.1%
Chi phí TC	0.56	0.09	527%	1.35	3.73	-63.9%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.76**	**39.0**	**-98.1%**	**293**	**37.2**	**686%**
LN thuần từ HĐKD	7.69	-26.1	129%	-275	2.40	-11587%
Lợi nhuận khác	**-1.10**	**0.00**		**-1.49**	**-0.88**	**-69.6%**
LN trước thuế	6.58	-26.1	125%	-277	1.52	-18319%
Lợi nhuận sau thuế	**6.60**	**-26.1**	**125%**	**-277**	**1.02**	**-27369%**
LNST của CĐ cty mẹ	**6.60**	**-26.1**	**125%**	**-277**	**1.02**	**-27369%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)